

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN L

TỈNH Y

Số:08/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

L, ngày 13 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 336/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa:

Anh **Triệu Ngọc C** 41 tuổi

Địa chỉ: Thôn B- xã V- huyện L- tỉnh Y.

Chị **Trần Thị Y** 40 tuổi

Địa chỉ: Thôn B- xã V- huyện L- tỉnh Y.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Ngọc C

Bị đơn: Chị Trần Thị Y

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Ngọc C và chị Trần Thị Y nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Triệu Ngọc C và chị Trần Thị Y có hai cháu là Triệu Thị Khánh L sinh ngày 18-8-2004 và Triệu Thị Khánh L1 sinh ngày 08-01-2009; cháu L đã trưởng thành. Khi ly hôn, chị Trần Thị Y trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Triệu Thị Khánh L1; anh Triệu Ngọc C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Triệu Ngọc C nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận anh C đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2021/0003378 ngày 29-11-2022, số tiền anh C còn được hoàn lại là 150.000 đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

Phan Duy Đô